TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 30/2024/HS-ST Ngày: 29-01-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đại.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Văn Điệp;
Bà Lê Thị Kim Xuyến.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngọc Thị Ngoan – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/HS - ST ngày 10 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc V; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi đăng ký thường trú (chỗ ở): Ấp C, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Nguyễn Văn H và con bà Nguyễn Thị Kim H1; Có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc H2 và có 02 con (con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2023 đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Ngọc V là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 11/11/2023, V điều khiển xe mô tô biển số 60Y4-8815 từ nhà tại ấp C, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai đến khu vực Phà C, huyện N, tỉnh Đồng Nai mua 02 gói ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân) với giá 1.000.000 đồng mang về sử dụng. Đến 09 giờ 35 phút cùng ngày, V đi đến km10+200 đường T thuộc ấp X, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai thì lực lượng Công an ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. V đã móc ma túy trong túi quần ra vứt xuống đường thị bị phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ: 01 túi nylon dạng túi zip, kích thước 2,5cm x 2,5cm bên trong chứa chất bột dạng nén, màu trắng; 01 túi nylon dạng túi zip, kích thước 2,5cmx1,5cm bên trong chứa chất bột dạng nén, màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 02 bơm kim tiêm; 01 đoạn video clip được lưu giữ trong USB (kèm theo hồ sơ vụ án); 01 xe mô tô biển số 60Y4-8815 xe do V mượn của anh Nguyễn Thái B (anh vợ V). Anh B không biết V mượn dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh B.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trưng cầu giám định vật chứng đã thu giữ. Tại Kết luận giám định số 2509/KL-KTHS ngày 17/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: "Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,1383 gam, loại Heroine".

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Ngọc V do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSNT, ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù . Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng: 1,1284 gam đã được niêm phong số 2509/KL-KTHS có chữ ký ghi tên Phan Đình H3 và dấu tròn màu đỏ Phòng K Công an tỉnh Đ) và 02 bơm kim tiêm; Trả lại cho Nguyễn Ngọc V 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là tải sản của V không liên quan đến hành vi phạm tội. Về án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của

Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc V tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Vào khoảng 09 giờ 35 phút, ngày 11/11/2023 tại km10+200 đường T thuộc ấp X, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Ngọc V đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,1383 gam ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, bị cáo Nguyễn Ngọc V đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Cha của bị cáo là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng huy trương kháng chiến hạng ba nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng: 1,1284 gam đã được niêm phong số 2509/KL-KTHS có chữ ký ghi tên Phan Đình H3 và dấu tròn màu đỏ Phòng K Công an tỉnh Đ) và 02 bơm kim tiêm.

- Cần trả lại cho Nguyễn Ngọc V 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là tải sản của V không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Về phần luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc V thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc V biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Bị cáo Nguyễn Ngọc V có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V **01 (một) năm 04 (bốn) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/11/2023.

- **Về biện pháp tư pháp**: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,1284 gam ma túy loại Heroine (đã được niêm phong số 2509/KL-KTHS có chữ ký ghi tên Phan Đình H3 và dấu tròn màu đỏ Phòng K Công an tỉnh Đ); 02 (hai) bơm kim tiêm.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc V 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

(Vật chứng nêu trên đang được tạm giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch theo quyết định chuyển vật chứng số 19/ VKS- NT ngày 08/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch.)

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Nguyễn Ngọc V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- TAND,VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA dân sự huyện Nhơn Trạch;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn Trạch;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ công an huyện Nhơn Trạch;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Đại